

Đắk Nông, ngày 22 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Nông, về tổng kết thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Lao động – TB&XH báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG MA TÚY ĐẾN NĂM 2020

I. CÔNG TÁC BAN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Trong kỳ báo cáo, Sở Lao động – TB&XH đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Kế hoạch số 377/KH-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020.

- Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 8/5/2017 của UBND tỉnh về thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Công văn số 2405/UBND-KGVX ngày 11/5/2017 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh công tác đưa người nghiện thuộc diện áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc gửi vào cai nghiện tại Trường số 1.

- Công văn số 3805/UBND-KGVX ngày 19/7/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy trong tình hình mới.

- Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017-2020.

- Kế hoạch số 564/KH-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh về triển khai rà soát, thống kê, quản lý có hiệu quả người sử dụng, người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Công văn số 547/UBND-KGVX ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Công văn số 548/UBND-KGVX ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh về thực hiện công tác phòng, chống mại dâm, cai nghiện ma túy.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Công tác tuyên truyền về phòng, chống và cai nghiện ma túy

- Phối hợp với Công an tỉnh; Tỉnh đoàn Đắk Nông; Sở Giáo dục và Đào tạo; phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố tổ chức các lớp tuyên truyền, tập huấn về công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy cho cán bộ phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội ở cơ sở; Bí thư Chi đoàn các tổ dân phố, thôn, bon, buôn, học sinh và giáo viên các Trường THCS và THPT trên địa bàn tỉnh với 4.964 người tham dự.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức 01 Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống và cai nghiện ma túy¹; treo 103 băng rôn tuyên truyền, phát hành 22.000 tờ rơi, lắp đặt 58 pa-nô, phát sóng 02 phóng sự, 14 tin bài tuyên truyền về công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy.

2. Kết quả triển khai Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy

2.1. Tình hình chung

Nhằm tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện cho người nghiện ma túy Sở Lao động – TB&XH đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 377/KH-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020.

Theo mục tiêu Kế hoạch số 377/KH-UBND trong giai đoạn 2016 – 2020 nâng tỷ lệ số người nghiện được điều trị so với số người nghiện có hồ sơ quản lý lên 76,82%. Tuy nhiên hiện nay trên địa bàn tỉnh mới triển khai biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone (do ngành Y tế quản lý), chưa triển khai được công tác cai nghiện ma túy tự nguyện và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng do thiếu cơ sở vật chất và nguồn nhân lực phục vụ cho công tác này. Tỷ lệ người nghiện được cai nghiện ma túy² (*tính cả người nghiện đã hoàn thành thời gian cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy, người đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện và người đang điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone*) so với người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý³ trên địa bàn tỉnh hiện nay đạt 36,1% chưa đạt mục tiêu Kế hoạch đề ra.

¹ Hội thi gồm có 08 Đội thi đại diện cho đoàn viên, thanh niên của 8 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh tham gia. Hội thi gồm 04 phần thi: Phần thi Chào hỏi; phần thi Tìm hiểu kiến thức, pháp luật về ma túy và cai nghiện ma túy; phần thi Tiểu phẩm tuyên truyền về tác hại của tệ nạn ma túy và cai nghiện ma túy; phần thi Tuyên truyền viên.

² Người đã hoàn thành thời gian cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện số 1 từ 01/2017-6/2020 là 59 người; người nghiện ma túy của tỉnh đang gửi vào cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tính đến ngày 10/6/2020 là 97 người; người đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh tính đến 02/6/2020 là 180 người.

³ Theo báo cáo của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn tỉnh hiện có 930 người nghiện có hồ sơ quản lý.

Do chưa đa dạng các hình thức, biện pháp cai nghiện ma túy, thiếu thốn về cơ sở vật chất và nguồn nhân lực phục vụ cho công tác cai nghiện ma túy dẫn tới hiệu quả Đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh chưa đạt được mục tiêu đề ra.

2.2 Công tác cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy

a) Tình hình chung:

Hiện nay tỉnh Đắk Nông chưa có cơ sở cai nghiện ma túy, người nghiện ma túy thuộc diện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc của tỉnh được hợp đồng gửi tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, đơn vị trực thuộc Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố Hồ Chí Minh. Thừa ủy quyền của UBND tỉnh, trong kỳ báo cáo Sở Lao động – TB&XH và Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 đã ký kết 02 Hợp đồng trách nhiệm:

- Giai đoạn 2017 - 2018: Thực hiện theo Hợp đồng số 36/HĐTN-TR1-LĐTBXH ngày 27/3/2017 về phối hợp tổ chức tiếp nhận, quản lý, giáo dục và giải quyết việc làm cho người nghiện ma túy của tỉnh Đắk Nông gửi tại Trường GDĐT và GQVL số 1.

- Giai đoạn 2019 - 2020: Thực hiện theo Hợp đồng số 73/HĐTN-CS1-LĐTBXH ngày 23/5/2019 về phối hợp tổ chức tiếp nhận, quản lý, giáo dục và giải quyết việc làm cho người nghiện ma túy của tỉnh Đắk Nông đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 1.

Tính đến ngày 15/6/2020, hiện có 97⁴ học viên cai nghiện ma túy của tỉnh đang gửi vào cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01. Từ ngày 01/01/2017 đến 15/6/2020 có tổng số 161 người nghiện ma túy của tỉnh được gửi vào cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1.

b) Một số chế độ cho học viên cai nghiện ma túy của tỉnh gửi tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1:

- Kinh phí cho học viên cai nghiện của tỉnh trong thời gian cai nghiện tại Cơ sở: Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 quyết toán bằng nguồn ngân sách của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cắt cơn, giải độc: Toàn bộ học viên của tỉnh khi gửi tại Cơ sở được đơn vị tạo điều kiện cắt cơn, giải độc tại Phòng Y tế từ 10-15 ngày, sau đó chuyển về các phân khu để thực hiện các hoạt động điều trị, học tập, lao động sản xuất.

- Dạy văn hóa, dạy nghề:

- + Dạy văn hóa: Học viên của tỉnh khi gửi tại Cơ sở được khảo sát trình độ học vấn, theo đó các học viên có trình độ học vấn từ lớp 5 trở xuống được xem xét tổ chức học bổ túc xóa mù chữ. Trong kỳ, Cơ sở đã tổ chức các lớp học xóa mù chữ trong đó có tổng số 15 học viên của tỉnh Đắk Nông tham gia.

⁴ - Về độ tuổi học viên cai nghiện của tỉnh đang gửi tại CSCNMT số 1: Dưới 18 tuổi: 0 học viên; từ 18 đến 25 tuổi: 23 học viên; từ 26 đến 35 tuổi: 48 học viên; từ 36 đến 45 tuổi: 23 học viên; trên 45 tuổi: 3 học viên.

- Về trình độ: Cấp 3: 35 học viên; cấp 2: 42 học viên; cấp 1: 18 học viên; mù chữ: 2 học viên.

+ **Dạy nghề:** Trong kỳ báo cáo, Cơ sở đã tổ chức các lớp dạy nghề may công nghiệp, điện dân dụng, sửa xe máy, lắp ráp sửa chữa máy vi tính trong đó có tổng số 81 học viên của tỉnh Đắk Nông tham gia.

- **Hoạt động lao động, sản xuất:** Tổ chức nhiều loại hình lao động phù hợp với sức khỏe của từng học viên như: bóc vỏ hạt điều, tách nhân hạt điều, trồng trọt, chăn nuôi, tôn tạo cảnh quan, làm mây tre đan ... các hoạt động mang tới cho học viên nguồn thu nhập bình quân 540.000đ/đồng/tháng.

- Ngoài ra Cơ sở cơ sở cai nghiện ma túy số 1 còn tổ chức nhiều hoạt động cho học viên cai nghiện ma túy của tỉnh khi gửi tại Cơ sở⁵.

c) Một số chế độ hỗ trợ của tỉnh cho học viên cai nghiện gửi tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1:

- Nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm, Sở Lao động – TB&XH chủ động tham mưu UBND tỉnh thăm tặng quà Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, đồng thời trích kinh phí hỗ trợ thêm cho người nghiện ma túy của tỉnh đang gửi tại Cơ sở giúp họ ổn định tư tưởng đón Tết tại đơn vị. Bên cạnh đó, UBND các huyện, thị xã có học viên cai nghiện ma túy tại Cơ sở đã hỗ trợ cho các học viên đón Tết Nguyên đán với số tiền trung bình 300.000đ/người.

- Nhân Tháng hành động phòng, chống ma túy hàng năm, Sở Lao động – TB&XH phối hợp với các đơn vị có liên quan của tỉnh và Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học viên cai nghiện của tỉnh nói riêng và toàn bộ học viên đang cai nghiện tại Cơ sở nói chung.

d) Về cai nghiện ma túy bắt buộc cho đối tượng là nữ giới:

Hiện nay, người nghiện ma túy là nữ trên địa bàn tỉnh thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa tổ chức đưa đi cai nghiện được. Nguyên nhân chủ yếu là do tỉnh chưa có cơ sở cai nghiện ma túy, trong khi đó đối với Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, đơn vị không tiếp nhận học viên là nữ giới.

Để giải quyết vấn đề nêu trên, Sở Lao động – TB&XH đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản số 802/UBND-KGVX ngày 28/02/2020 về việc tạo điều kiện cho tỉnh Đắk Nông gửi người nghiện ma túy là nữ giới vào cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy, gửi UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại Sở Lao động – TB&XH Thành phố Hồ Chí Minh đang lấy ý kiến các Sở, Ban, ngành có liên quan của Thành phố về đề xuất của tỉnh, sau khi có văn bản trả lời của UBND Thành phố Hồ Chí Minh, Sở sẽ phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong và ngoài tỉnh nhằm gửi người nghiện ma túy là nữ giới vào cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy của Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian sớm nhất.

2.3. Công tác cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng

⁵ Một số hoạt động như: Văn thể mỹ, Giáo dục chuyên đề phục hồi hành vi nhân cách, tư vấn – tham vấn, giao ban nhóm, chấm điểm đánh giá xếp loại học viên ...

Hiện tại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông chưa triển khai được công tác cai nghiện ma túy tự nguyện cũng như công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng do thiếu thốn về cơ sở vật chất và nguồn nhân lực phục vụ cho công tác này, cụ thể:

Đối với công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng: Hiện nay trên địa bàn tỉnh chưa có cơ sở hoặc các điểm cắt cơn, giải độc cho người nghiện ma túy theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư 03/2012/TTLT-BLĐT BXH-BYT-BCA ngày 10/02/2012, về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/09/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng. Để giải quyết vấn đề nêu trên, Sở Lao động – TB&XH đã đề xuất với Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 đề nghị đơn vị tiếp nhận và cắt cơn giải độc (có thu phí) cho người nghiện ma túy tham gia cai nghiện tại gia đình, cộng đồng của tỉnh. Tuy nhiên, phía Cơ sở không đồng ý do chức năng, nhiệm vụ của Cơ sở không cho phép.

3. Công tác quản lý sau cai nghiện

Trong kỳ báo cáo, Sở Lao động – TB&XH đã phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 giải quyết cho tổng số 59 người nghiện ma túy đã hoàn thành thời gian cai nghiện bắt buộc trở về địa phương thực hiện các biện pháp hòa nhập cộng đồng.

Đối với người nghiện ma túy sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện được chuyển về địa phương nơi cư trú để thực hiện các biện pháp quản lý sau cai. Tuy nhiên, hiệu quả công tác quản lý sau cai tại các địa phương còn nhiều hạn chế do thiếu nguồn lực hỗ trợ cũng như nhân lực để thực hiện công tác này, bên cạnh đó sự quan tâm của chính quyền địa phương nơi có người sau cai nghiện trở về sinh sống chưa thực sự sâu sát và bản thân người sau cai nghiện còn mặc cảm dằn tới hiệu quả công tác quản lý sau cai còn nhiều hạn chế.

Công tác vay vốn, tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy: Ngày 10/01/2020 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2014 về tín dụng đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương. Tuy nhiên, Quyết định nêu trên vẫn tiếp tục triển khai thí điểm tại 15 tỉnh, thành phố trên cả nước (không có tỉnh Đắk Nông) do đó người sau cai nghiện trên địa bàn tỉnh chưa được tiếp cận với nguồn vốn vay theo quy định tại Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg mà chủ yếu được vay vốn thông qua Ngân hàng CSXH đối với các hộ gia đình có người nghiện ma túy thuộc diện hộ nghèo hoặc cận nghèo.

4. Một số công tác khác

4.1. Kết quả xây dựng, triển khai kế hoạch rà soát, thống kê và phân loại người nghiện ma túy

Nhằm tiếp tục tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh. Sở Lao

động – TB&XH đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 564/KH-UBND ngày 30/10/2018 của UBND về triển khai rà soát, thống kê, quản lý có hiệu quả người sử dụng, người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Theo nội dung phân công tại Kế hoạch công tác rà soát, thống kê người nghiện ma túy do Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ trì thực hiện.

- Đối với Sở Lao động – TB&XH:

+ Sau khi Kế hoạch số 564/KH-UBND ngày 30/10/2018 ban hành Sở đã tích cực phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 trong việc nắm tình hình người cai nghiện ma túy đang cai nghiện tại Cơ sở; phối hợp triển khai nghiêm túc các nội dung trong hợp đồng đã ký kết giữa hai bên, đồng thời giải quyết những khó khăn, bất cập tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công tác gửi người nghiện ma túy của tỉnh vào cai nghiện tại Cơ sở.

+ Về triển khai công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng: Sở Lao động – TB&XH đã phối hợp với Phòng Lao động – TB&XH huyện Tuy Đức nhằm khảo sát, nghiên cứu thí điểm mô hình cai nghiện tại địa phương, tuy nhiên vấn đề đặt ra là trên địa bàn tỉnh chưa có cơ sở hoặc các điểm cắt con, giải độc cho người nghiện ma túy theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư 03/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BCA ngày 10/02/2012. Sở Lao động – TB&XH đã đề xuất với Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 đề nghị đơn vị tiếp nhận và cắt con giải độc (có thu phí) cho người nghiện ma túy tham gia cai nghiện tại gia đình, cộng đồng của tỉnh. Tuy nhiên, phía Cơ sở không đồng ý do chức năng, nhiệm vụ của Cơ sở không cho phép. Do đó, hiện nay vẫn chưa triển khai được công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

4.2. Kết quả tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung thay thế các Nghị định quy định về quản lý người nghiện và cai nghiện ma túy

Trong kỳ báo cáo, Sở Lao động – TB&XH đã tham gia đóng góp ý kiến cho 01 Nghị định và 02 Thông tư có liên quan tới công tác cai nghiện ma túy⁶.

4.3. Kết quả thực hiện Chương trình đầu tư phát triển hệ thống dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghiện ma túy

Do trên địa bàn tỉnh chưa có cơ sở cai nghiện ma túy nên các hoạt động thuộc Chương trình đầu tư phát triển hệ thống dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghiện ma túy chủ yếu triển khai qua các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy.

5. Kết quả triển khai thực hiện các Đề án, Dự án của Chương trình

Theo Biểu số 1 đính kèm.

6. Kết quả phân bổ, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình

⁶ Dự thảo Nghị định quy định về cai nghiện ma túy tự nguyện; Dự thảo Thông tư quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện; Dự thảo Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc của Cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

Theo Biểu số 2 đính kèm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Mục tiêu đánh giá: “Hàng năm, 80% số người nghiện và sử dụng ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện; 90% các cơ sở cai nghiện đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về cai nghiện ma túy”.

1. Ưu điểm

Tạo sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp từ tỉnh tới địa phương trong công tác lập hồ sơ quản lý và đưa người nghiện thuộc diện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh đặc biệt là người nghiện các chất dạng thuốc phiện đã được tiếp cận thêm một hình thức cai nghiện mới bằng thuốc thay thế Methadone góp phần đa dạng các biện pháp, hình thức cai nghiện giúp người cai nghiện có thêm lựa chọn hình thức cai nghiện phù hợp.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1: Tồn tại, hạn chế

Theo mục tiêu Chương trình đề ra “hàng năm, 80% số người nghiện và sử dụng ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện”. Tuy nhiên do tỉnh chưa có cơ sở cai nghiện, mới chỉ triển khai được biện pháp cai nghiện bắt buộc và cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone chưa triển khai được công tác cai nghiện ma túy tự nguyện và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng nên số người nghiện và sử dụng ma túy được tiếp cận với các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện vẫn còn rất hạn chế, chưa đạt được mục tiêu Chương trình đề ra.

2.2. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ yếu là do trên địa bàn tỉnh chưa có cơ sở cai nghiện riêng, người nghiện ma túy của tỉnh phải hợp đồng gửi tại Cơ sở cai nghiện số 01 thuộc Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố Hồ Chí Minh. Hơn nữa, Cơ sở cai nghiện số 1 chỉ tiếp nhận đối tượng thuộc diện áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc là nam giới, không tiếp nhận nữ giới, không tiếp nhận người cai nghiện tự nguyện và chỉ đồng ý tiếp nhận tối đa 150 người nghiện ma túy của tỉnh gửi vào. Thực trạng trên khiến cho hiệu quả triển khai Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh chưa đạt được mục tiêu đề ra, chưa đa dạng các hình thức, biện pháp cai nghiện.

Công tác quản lý sau cai nghiện đối với người nghiện ma túy sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc hiện nay trên địa bàn tỉnh còn nhiều bất cập, do thiếu các nguồn lực hỗ trợ và sự quan tâm của chính quyền đặc biệt là cấp cơ sở đối với công tác quản lý người nghiện sau cai tại nơi cư trú còn nhiều hạn chế.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Trước tình hình người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh có xu hướng tăng trong những năm vừa qua, để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội cũng như đa dạng các hình thức, biện pháp cai nghiện ma túy. Trong thời gian tới cần nghiên cứu thành

lập Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng của tỉnh, trong đó bao gồm một số chức năng như: Cai nghiện ma túy tự nguyện; cai nghiện ma túy bắt buộc; cắt cơn, giải độc cho người nghiện ma túy; tiếp nhận người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone.

2. Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về cai nghiện tự nguyện.

3. Đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sớm tham mưu trình Chính phủ tổng kết kết quả triển khai Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2014 về tín dụng đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương. Nhằm đánh giá kết quả đạt được từ đó mở rộng phạm vi triển khai trên toàn quốc để các đối tượng thuộc nội dung Quyết định được tiếp cận các nguồn vốn vay tạo việc làm, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

4. Đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế và các Bộ, ban, ngành có liên quan nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính cho sát với tình hình thực tế công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Phần thứ hai

ĐỀ XUẤT NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG MA TÚY GIAI ĐOẠN TIẾP THEO (2021 – 2025)

Đề xuất những nội dung chủ yếu của chương trình cai nghiện ma túy trong giai đoạn 2021-2025 thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Lao động – TB&XH:

- Triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ liên quan công tác dự phòng nghiện ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

- Tổ chức giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng đã cai nghiện. Nghiên cứu, đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách đặc thù đối với cán bộ làm công tác cai nghiện và học viên tại các cơ sở cai nghiện, chính sách khuyến khích cai nghiện tự nguyện.

- Nghiên cứu triển khai công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Mục tiêu:

- + Tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế, dạy nghề, việc làm, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện nhằm giúp người cai nghiện ma túy phục hồi sức khỏe, nhận thức, tâm lý, hành vi và nhân cách, giảm tác hại của ma túy đến sức khỏe, gia đình, xã hội và an ninh trật tự.

- + Nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và các tầng lớp nhân dân về dự phòng và điều trị nghiện ma túy, phấn đấu 100% cán bộ chính quyền các cấp và 80% người dân ở độ tuổi trưởng thành hiểu biết cơ bản về nghiện ma túy, các biện pháp, mô hình dự phòng và điều trị nghiện.

+ Tăng số lượng, quy mô, khả năng tiếp nhận, cung cấp dịch vụ của các cơ sở cai nghiện đáp ứng nhu cầu cai nghiện của 80% số người nghiện có hồ sơ quản lý.

+ Đa dạng hóa các mô hình can thiệp sớm, dự phòng cai nghiện, tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

+ Tỷ lệ số người nghiện có hồ sơ quản lý được điều trị đạt 80% năm 2025.

+ Tỷ lệ người nghiện ma túy được dạy nghề đạt 60% năm 2025.

+ Tỷ lệ người nghiện hòa nhập cộng đồng có việc làm đạt 50% năm 2025.

Trên đây là báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh của Sở Lao động – TB&XH đề Công an tỉnh được biết và tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Công an tỉnh;
- Ban GD Sở;
- Lưu: VT, BTXH&PCTN.

GIÁM ĐỐC

Huỳnh Ngọc Anh